

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

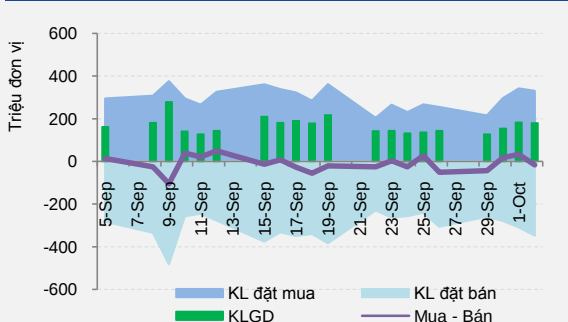
Phiên giao dịch ngày:

2/10/2014

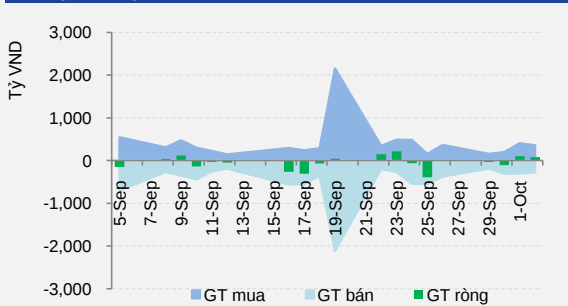
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	612.7	90.3
% Thay đổi	↑ 0.6%	↑ 0.6%
KLGD (CP)	180,214,921	103,195,322
GTGD (tỷ đồng)	3,256.20	1,367.98
Tổng cung (CP)	346,624,210	148,962,100
Tổng cầu (CP)	330,518,270	139,987,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,910,740	1,059,021
KL mua (CP)	12,296,480	1,170,410
GTmua (tỷ đồng)	353.70	32.85
GT bán (tỷ đồng)	275.08	24.70
GT ròng (tỷ đồng)	78.62	8.15

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.25%	13.5	4.4	2.9%
Công nghiệp	↑ 0.86%	21.4	1.4	22.2%
Dầu khí	↑ 0.79%	9.1	2.6	7.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.19%	18.5	2.2	3.6%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.23%	11.1	2.8	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.24%	12.3	4.2	6.4%
Ngân hàng	↑ 1.75%	8.5	1.2	2.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.76%	13.8	2.3	6.9%
Tài chính	↑ 0.94%	16.7	2.5	44.0%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.79%	29.4	5.2	2.8%
VN - Index	↑ 0.56%	15.6	3.2	70.5%
HNX - Index	↑ 0.59%	15.8	1.8	29.5%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

Thị trường tiếp tục xu hướng tăng điểm vững vàng trên cả 2 sàn. Một số cổ phiếu lớn tiếp tục quay lại xu hướng điều chỉnh tuy nhiên nhìn chung tâm lý nhà đầu tư vẫn hết sức lạc quan giúp lượng cầu giá cao được duy trì ổn định tới cuối phiên giao dịch. Thanh khoản tiếp tục được giữ ở mức cao.

VN-Index dao động trong biên độ khá rộng, có thời điểm xuống tới mốc 607,5 điểm rồi tăng tới sát mốc 615 điểm. Chỉ số này đóng cửa tăng 3,39 điểm (0,56%) lên mốc 612,66 điểm - mức gần cao nhất trong phiên. Độ rộng thị trường tiếp tục mở rộng khá tích cực với 126 mã tăng và chỉ có 86 mã giảm điểm. Dòng tiền có xu hướng hoạt động khá mạnh tại nhóm các cổ phiếu vừa và nhỏ giúp các cổ phiếu này tăng tốt cả về thanh khoản và giá trị. Nhóm các cổ phiếu Bluechips tiếp tục hoạt động hiệu quả giúp chỉ số VN30 tăng 4,58 điểm (0,7%) với 17 mã tăng giá và chỉ có 4 mã điều chỉnh là MSN, PVT, VIC và STB. Mặc dù tiếp tục duy trì đà tăng tích cực, tuy nhiên một vài cổ phiếu trụ quay trở xu hướng điều chỉnh khiến chỉ số này không bật tăng mạnh được và hình thành thành nên một Doji sát đường SMA50.

HNX-Index tiếp tục xu hướng tăng điểm với động lực tăng từ nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc nhóm bất động sản và chứng khoán mặc dù dòng cổ phiếu đầu khí có tín hiệu quay lại xu hướng điều chỉnh. Chốt phiên giao dịch, chỉ số này tăng 0,53 điểm (0,59%) lên mốc 90,26 điểm. Rổ Bluechip của sàn này giao dịch mạnh hơn mặt bằng chung và chiếm phần lớn lượng giao dịch trên sàn. Điểm số tăng của HNX30 cũng tốt hơn HNX-Index tuy nhiên số cổ phiếu tăng giảm khá cân bằng với 13 mã tăng và 8 mã giảm điểm.

VIC trở thành lực cản lớn nhất của đà tăng điểm VN-Index trong phiên hôm nay khi chịu áp lực bán ngay từ đầu phiên giao dịch. Dòng tiền có dấu hiệu chốt sớm trước khi lượng hàng bắt đáy trong 2 phiên hôm trước chuẩn bị về trong phiên giao dịch cuối tuần do lo ngại lượng cầu này sẽ tác động mạnh tới giá của VIC. Chốt phiên cổ phiếu này giảm 1,01% xuống mốc 49.000 đồng/cp. GAS bất ngờ bị điều chỉnh giảm 0,92% cuối phiên mặc dù phần lớn thời gian lượng cầu lớn giúp đỡ giá cổ phiếu này luôn ở mức trên tham chiếu.

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

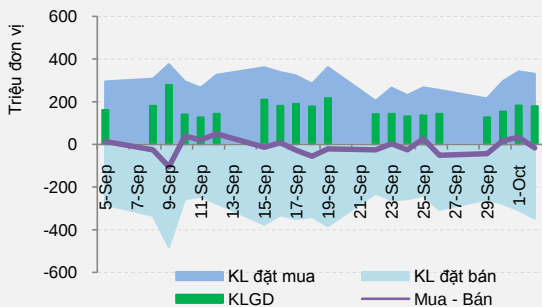
Phiên giao dịch ngày:

2/10/2014

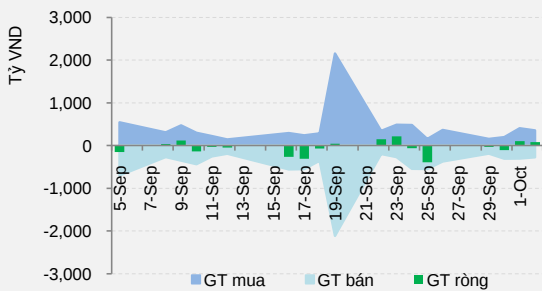
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	612.7	90.3
% Thay đổi	↑ 0.6%	↑ 0.6%
KLGD (CP)	180,214,921	103,195,322
GTGD (tỷ đồng)	3,256.20	1,367.98
Tổng cung (CP)	346,624,210	148,962,100
Tổng cầu (CP)	330,518,270	139,987,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,910,740	1,059,021
KL mua (CP)	12,296,480	1,170,410
GTmua (tỷ đồng)	353.70	32.85
GT bán (tỷ đồng)	275.08	24.70
GT ròng (tỷ đồng)	78.62	8.15

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.25%	13.5	4.4	2.9%
Công nghiệp	↑ 0.86%	21.4	1.4	22.2%
Dầu khí	↑ 0.79%	9.1	2.6	7.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.19%	18.5	2.2	3.6%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.23%	11.1	2.8	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.24%	12.3	4.2	6.4%
Ngân hàng	↑ 1.75%	8.5	1.2	2.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.76%	13.8	2.3	6.9%
Tài chính	↑ 0.94%	16.7	2.5	44.0%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.79%	29.4	5.2	2.8%
VN - Index	↑ 0.56%	15.6	3.2	70.5%
HNX - Index	↑ 0.59%	15.8	1.8	29.5%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

Nhóm các cổ phiếu dầu khí lác đác quay trở lại xu thế điều chỉnh sau phiên tăng điểm đồng loạt hôm qua. PVB điều chỉnh giảm mạnh nhất với mức giảm hơn 5,3%. Tuy nhiên tín hiệu tích cực đến từ việc các cổ phiếu lớn trong nhóm này bao gồm PVS và PVD tiếp tục giữ được lực mua tốt giúp đà tăng được duy trì tới cuối phiên giao dịch. Nhóm chứng khoán giao dịch nhộn nhịp hơn trong phiên hôm nay sau thông tin về thị phần quý 3 của các doanh nghiệp chứng khoán trên HOSE được hé lộ. SHS tăng 2,34%; KLS tăng 2,3%; HCM tăng 2,7% và SSI tăng 1,61%. Nhóm các cổ phiếu bất động sản có sự phân hóa tuy nhiên rất nhiều mã với thông tin hỗ trợ tích cực đã tăng điểm mạnh với lượng giao dịch lớn như OGC, SSI, LCG, KBC...

Thanh khoản tiếp tục được duy trì khá tốt trên cả 2 sàn nhờ dòng tiền hoạt động tích cực tại các đợt điều chỉnh ngắn trong phiên trên cả 2 sàn. Tổng lượng giá trị giao dịch trong phiên hôm nay trên cả 2 sàn đạt 278 triệu đơn vị, tương ứng giá trị giao dịch khoảng 4.500 tỷ đồng tương ứng với mức tăng khoảng 19% trên HOSE và khoảng 36% trên HNX. PVX là mã có lượng giao dịch lớn nhất thị trường trong phiên hôm nay với hơn 18 triệu đơn vị được giao dịch. KBC tiếp tục là mã có lượng giao dịch lớn nhất HOSE với hơn 16 triệu đơn vị được trao tay trong đó nước ngoài mua ròng hơn 5,8 triệu đơn vị. Mã này được cho là đi đầu trong xu hướng dòng tiền đầu cơ vào nhóm bất động sản vừa và nhỏ trong các phiên vừa qua. Phiên giao dịch hôm nay KBC tiếp tục tăng khá tốt, chốt phiên tăng 600 đồng lên mốc 16.600 đồng/cp.

Nhận định thị trường: thị trường tiếp đà tăng điểm khá vững tuy nhiên đã xuất hiện nhịp điều chỉnh trong phiên và một số cổ phiếu trụ cột không còn giữ được lượng cầu giá cao khiến VN-Index không vượt được ngưỡng cản ngắn hạn 615 điểm. Đây là dấu hiệu cho thấy có khả năng nhịp điều chỉnh sẽ xảy ra trong phiên giao dịch cuối tuần. Tuy nhiên cũng cần lưu ý tình hình kết quả kinh doanh của nhiều doanh nghiệp trên sàn đang bắt đầu được hé lộ là yếu tố giúp thị trường duy trì sự lạc quan trong các phiên giao dịch tới. Nhà đầu tư nên tiếp tục tiến hành mua vào các cổ phiếu tốt với thông tin hỗ trợ tích cực. Hoạt động mua đuổi các cổ phiếu đầu cơ không được chúng tôi khuyến nghị trong giai đoạn này. Nhóm các cổ phiếu chúng tôi quan tâm trong giai đoạn này là bất động sản, xây dựng, vật liệu xây dựng và chứng khoán.

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

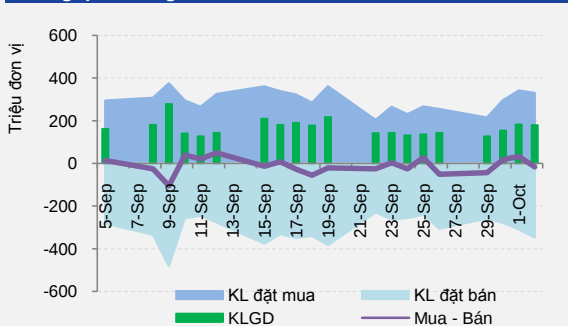
Phiên giao dịch ngày:

2/10/2014

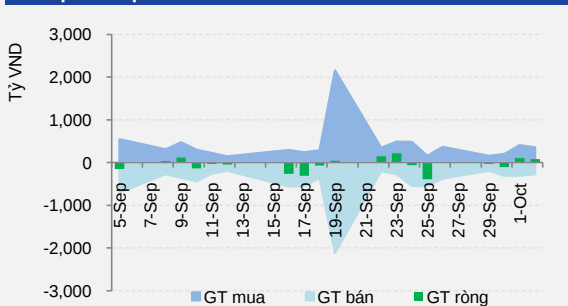
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	612.7	90.3
% Thay đổi	↑ 0.6%	↑ 0.6%
KLGD (CP)	180,214,921	103,195,322
GTGD (tỷ đồng)	3,256.20	1,367.98
Tổng cung (CP)	346,624,210	148,962,100
Tổng cầu (CP)	330,518,270	139,987,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,910,740	1,059,021
KL mua (CP)	12,296,480	1,170,410
GTmua (tỷ đồng)	353.70	32.85
GT bán (tỷ đồng)	275.08	24.70
GT ròng (tỷ đồng)	78.62	8.15

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN

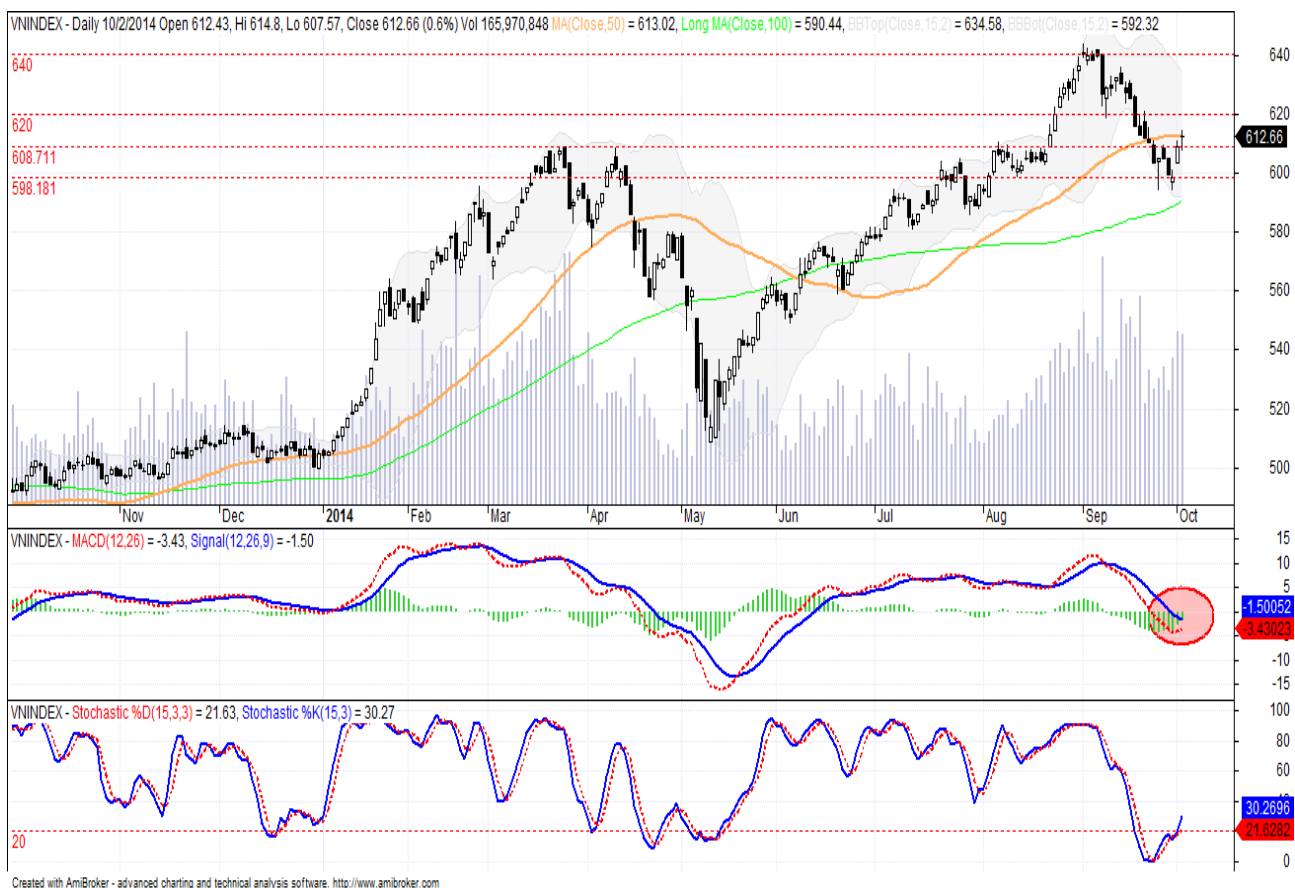


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.25%	13.5	4.4	2.9%
Công nghiệp	↑ 0.86%	21.4	1.4	22.2%
Dầu khí	↑ 0.79%	9.1	2.6	7.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.19%	18.5	2.2	3.6%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.23%	11.1	2.8	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.24%	12.3	4.2	6.4%
Ngân hàng	↑ 1.75%	8.5	1.2	2.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.76%	13.8	2.3	6.9%
Tài chính	↑ 0.94%	16.7	2.5	44.0%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.79%	29.4	5.2	2.8%
VN - Index	↑ 0.56%	15.6	3.2	70.5%
HNX - Index	↑ 0.59%	15.8	1.8	29.5%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

HSX trong ngày 02.10 đã công bố thị phần môi giới của các công ty chứng khoán trong Quý 3.2014. Tin vui đến với SHS khi chúng tôi đã vượt một vài doanh nghiệp giữ vị thế lâu năm khác để có mặt trong top 10 doanh nghiệp có thị phần môi giới chứng khoán lớn nhất trên sàn HOSE. Điều này góp phần khẳng định vị thế của SHS trên thị trường tài chính hiện tại. Đây là kết quả của những nỗ lực không ngừng nghỉ của đội ngũ cán bộ, nhân viên SHS nhằm đem đến cho khách hàng những các dịch vụ chất lượng cao, chuyên nghiệp và hoàn hảo. Chúng tôi cũng đánh giá cao sự hợp tác với Quý khách hàng và mong muốn tiếp tục được cùng Quý vị chia sẻ cơ hội, lợi ích và tri thức để cùng phát triển trong thời gian sắp tới.

VN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

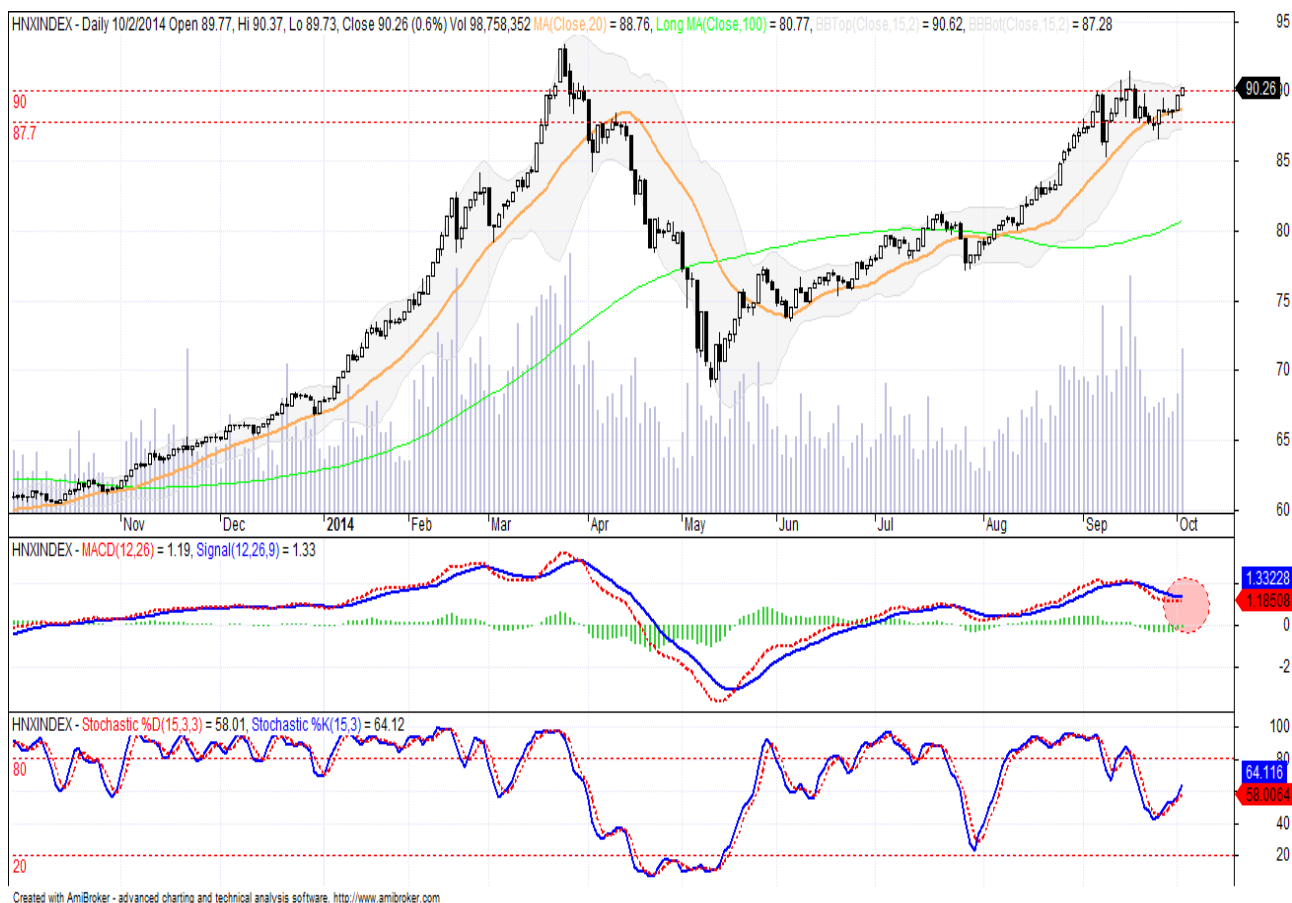
VN-Index tiếp tục có phiên tăng điểm tuy nhiên xu hướng điều chỉnh trong phiên khiến chỉ số này hình thành một Doji Star cho thấy áp lực bán đã tăng dần lên tại vùng này.

Chỉ số này vượt qua mốc cản 610 điểm, test không thành không mốc cản 615 điểm và chốt phiên ngay dưới đường SMA50. Điều này làm tăng khả năng sẽ xảy ra 1 phiên điều chỉnh ngày mai.

Chỉ báo kỹ thuật MACD tiếp tục cho xu hướng tăng trở lại khi đường Fast Avg tiếp tục xu hướng cắt lên đường Slow Avg và đường cổ mốc cao hơn về 0.

Chỉ báo Stochastic cũng tiếp tục xu hướng tăng từ vùng quá bán.

Nếu vượt được ngưỡng cản 613 trong phiên ngày mai, vùng cản tiếp theo của VN-Index là 615 - 620 điểm. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của chỉ số này là 608 điểm.

HN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

HNX-Index tiếp tục tăng điểm tạo thành 1 White Candle ngắn vượt nhẹ qua ngưỡng cản 90 điểm.

Chỉ số này biến động men theo đường SMA20 trong các phiên gần đây cho thấy đây sẽ là ngưỡng hỗ trợ của chỉ số này trong ngắn hạn.

Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục cho tín hiệu tích cực khi MACD tiếp tục có xu hướng cắt lên trên và đường Stochastic tiếp tục cho tín hiệu tăng điểm.

Nếu vượt mạnh mẽ khỏi ngưỡng cản 90 ngày mai, xu hướng tăng điểm sẽ tiếp tục sau thời gian giao dịch đi ngang trong khoảng 1 tháng vừa qua. Ở chiều ngược lại, đường SMA20 sẽ là mốc hỗ trợ cho chỉ số này.



BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Mua/Bán	Giá Mua/Bán	Giá mục tiêu	Giá stop loss	Giá hiện tại	Trạng thái hiện tại	Lãi/lỗ dự kiến	Ghi chú
PVT	5/8/2014	Bán	13.5	18	11.4	17.3	Đóng trạng thái	28.1%	Khuyến nghị theo TA&FA
SSI	5/8/2014	Nắm giữ	25.7	30.8	23.1	31.5	Mở trạng thái	22.6%	Khuyến nghị theo TA&FA
FPT	13/8/2014	Nắm giữ	50	60	48	54	Mở trạng thái	8.0%	Khuyến nghị theo TA
ITA	25/08/2014	Nắm giữ	8.5	9.7	7.6	9	Mở trạng thái	5.9%	Khuyến nghị theo TA
PVD	15/09/2014	Nắm giữ	105	126	93	102	Mở trạng thái	-2.9%	Khuyến nghị theo TA&FA
REE	30/09/2014	Nắm giữ	29.5	35	28	31	Mở trạng thái	5.1%	Khuyến nghị theo TA&FA

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

Khuyến nghị chốt lãi PVT:

Cổ phiếu PVT được chúng tôi khuyến nghị mua vào từ mức giá 13.5. Tính tới thời điểm hiện tại, cổ phiếu này đã tăng được 30%. Phiên giao dịch ngày 17.9, cổ phiếu này bị điều chỉnh giảm rất mạnh và hiện đang giao dịch sideways quanh vùng 16.5 – 18 và không còn động lực tăng điểm mạnh do chịu ảnh hưởng bởi xu thế chốt lời của nhóm cổ phiếu dòng P đang diễn ra và chưa có dấu hiệu của việc dòng tiền mua ròng quay trở lại. Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tiến hành chốt lãi cổ phiếu này trong phiên hôm nay.

VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH

Dự báo lạm phát cả năm ở mức 3-4%	Trong tháng 9 vừa qua, lạm phát cả nước giảm xuống còn 3,12% so với cùng kỳ năm ngoái và hiện vẫn trong xu hướng giảm. Điều này sẽ giúp giảm mặt bằng lãi suất. Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia vừa đưa ra dự báo, lạm phát cả năm ở mức 3 - 4%, nếu không có biến động lớn về giá các mặt hàng cơ bản.
Chỉ số tồn kho công nghiệp tăng 11,6%	Tính đến thời điểm 1/9/2014, chỉ số tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đã tăng 11,6% so với cùng kỳ năm trước.
9 tháng giải ngân 4.015 triệu USD vốn ODA	Tổng giá trị vốn ODA và vốn vay ưu đãi ký kết trong 9 tháng đầu năm 2014 (đến 21/9) là 3.519 triệu USD, bằng 75% so với cùng kỳ năm trước.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Tỷ giá ngân hàng tiếp tục tăng mạnh	Hiện giá mua vào thấp nhất là 21.190 VND/USD, cao nhất là 21.240 VND/USD. Trong khi đó, giá mua vào thấp nhất là 21.285 VND/USD, cao nhất là 21.310 VND/USD. Tỷ giá bình quân liên ngân hàng duy trì ở 21.246 VND/USD, tỷ giá tại các sở giao dịch của NHNN là 21.200 - 21.2400 VND/USD.
Giá vàng tăng trở lại, tỷ giá biến động trái chiều	Giá vàng SJC tại TPHCM giao dịch ở 35,64 – 35,76 triệu đồng/lượng, tăng 70 nghìn đồng/lượng so với cuối ngày hôm qua. Trên thị trường tiền tệ, tỷ giá tại các ngân hàng sáng nay không biến động nhiều sau khi bất ngờ tăng mạnh chiều qua.
NHNN đã phê duyệt phương án tái cơ cấu 18 ngân hàng thương mại	NHNN đang rà soát, đánh giá và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét xử lý thông qua giải thể, phá sản một số TCTD phi ngân hàng quá yếu kém. Trong 24/24 phương án tái cấu trúc đối với các ngân hàng thương mại hoạt động bình thường, NHNN đã phê duyệt 18 phương án, đang chỉ đạo hoàn thiện các phương án còn lại để phê duyệt.

TIN TỨC NGÀNH
TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

USD vẫn tăng giá mạnh trước thêm phiên họp ECB	Euro tiếp tục giảm xuống 1,2625 USD trước tin hiệu tăng trưởng chậm lại của lĩnh vực sản xuất. Trong khi đó, USD giảm xuống 109,08 JPY sau khi vượt ngưỡng 110 JPY trong phiên giao dịch ngày hôm qua. □
Chứng khoán Mỹ giảm điểm mạnh	Chỉ số S&P 500 giảm 1,3%, xuống mức thấp nhất kể từ ngày 12/8. Chỉ số Dow Jones giảm 1,4% xuống thấp nhất kể từ ngày 25/9. □
Mỹ: Lĩnh vực sản xuất tăng trưởng chậm trong tháng 9	Chỉ số PMI sản xuất chính thức của Mỹ giảm xuống 57,5 điểm trong tháng 9. Lĩnh vực sản xuất tại Mỹ tăng chậm lại trong tháng 9 là do sản lượng sản xuất và số đơn hàng mới giảm mạnh.



KẾT QUẢ KINH DOANH

HSC: HAGL dự kiến lãi tài chính 2.042 tỷ đồng từ bán 30% HAGL Land

HAGL Land sẽ phát hành 85 triệu cổ phiếu cho một bên thứ 3 và theo đó vốn điều lệ của HAGL Land sẽ tăng từ 2.000 lên 2.850 tỷ đồng. Việc này sẽ giúp đem lại khoản lãi tài chính trước thuế là 2.042 tỷ đồng trong 6 tháng cuối năm.

VDS: 9 tháng lãi trước thuế ước 50 tỷ đồng, vượt 316% kế hoạch

Lũy kế 9 tháng đầu năm, dự kiến doanh thu của VDS đã đạt hơn 127 tỷ đồng, vượt 30% kế hoạch năm, dẫn tới lợi nhuận trước thuế ước đạt hơn 50 tỷ đồng, vượt 316% kế hoạch năm.

HOẠT ĐỘNG SXKD

TIN TỨC KHÁC

KSH thành lập công ty con vốn điều lệ 115 tỷ đồng

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH (mã KSH) vừa công bố thành lập công ty con có tên Công ty TNHH Đầu tư phát triển khoáng sản Hamico, vốn điều lệ 115 tỷ đồng. Việc góp vốn được thực hiện dưới 2 hình thức: bằng tiền mặt và bằng tài sản.

FCN lập Công ty Xây dựng Công trình ngầm, tỷ lệ góp vốn 51%

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kỹ thuật Nền móng và Công trình ngầm FECON (mã FCN) vừa thông qua việc thành lập Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình ngầm FECON, vốn điều lệ 100 tỷ đồng. Trong đó, FECON góp 51 tỷ đồng, chiếm 51% vốn điều lệ doanh nghiệp.

LCG mới bán được 3,8 triệu cổ phiếu trên 20 triệu chào bán

LICOGI 16 thu về 28,5 tỷ đồng sau khi bán xong 3,8 triệu cổ phiếu cho 3 nhà đầu tư. Lượng cổ phiếu nói trên của Công ty cổ phần LICOGI 16 (mã LCG) sẽ được phân phối với giá 7.500 đồng/cổ phiếu và bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm.

Thực phẩm Sao Ta chào bán cổ phiếu tỷ lệ 50% với giá 15.000 đồng/cổ phiếu

Ngày đăng ký cuối cùng là 15/10/2014. Cổ đông của Công ty cổ phần Thực phẩm Sao Ta (mã FMC) sẽ được quyền mua 6,5 triệu cổ phiếu phát hành thêm này theo tỷ lệ 2:1.

CDC: 14/10 GDKHQ nhận cổ tức 2011 tỷ lệ 5%

Ngày đăng ký cuối cùng: 16/10/2014. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 747,936 cổ phiếu. Tỷ lệ thực hiện: 5% (cổ đông sở hữu 20 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới).

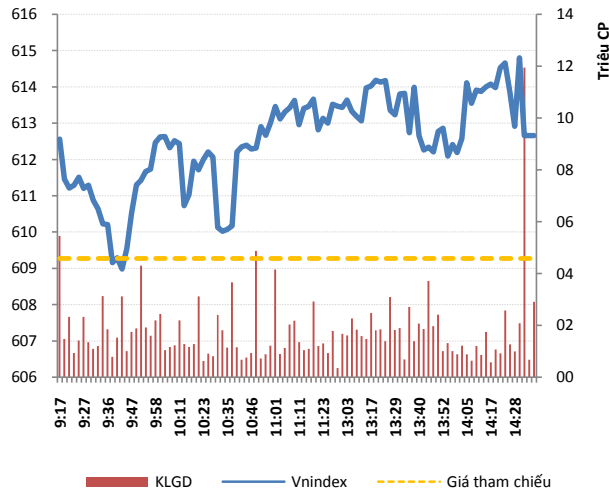
IDI: Phát hành 39.9 triệu cp tăng vốn lên 855 tỷ đồng

Trong đó IDI phát hành 38 triệu cp cho cổ đông hiện hữu với giá bằng mệnh giá 10,000 đồng/cp và theo tỷ lệ 6:5. Còn lại 1.9 triệu cổ phiếu sẽ được phát hành theo chương trình ESOP cũng với giá 10,000 đồng/cp.

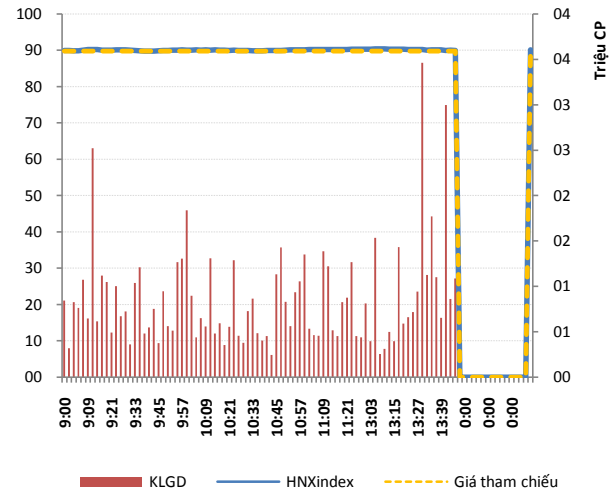


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

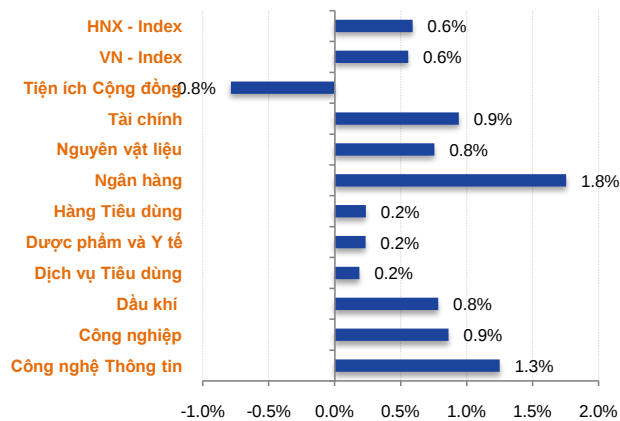
KLGD và VN-Index trong phiên



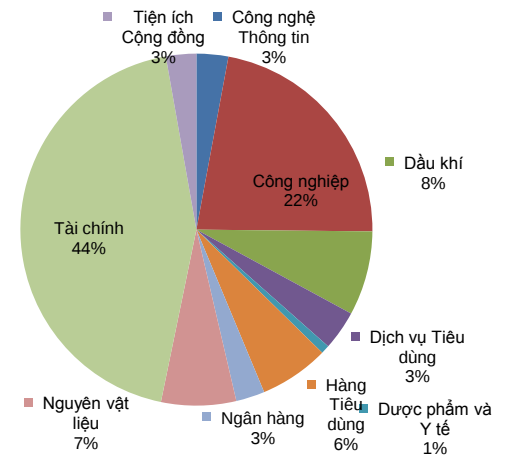
KLGD và HNX-Index trong phiên



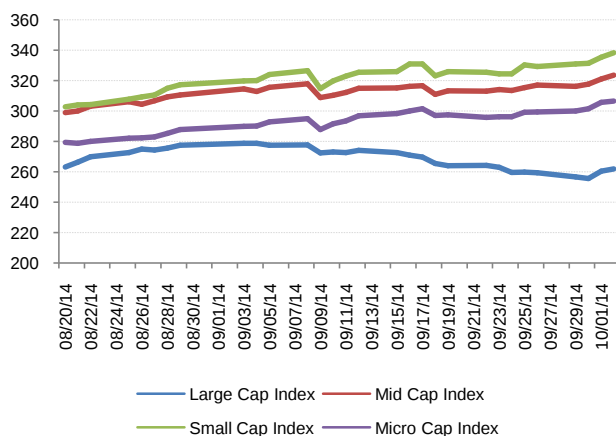
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



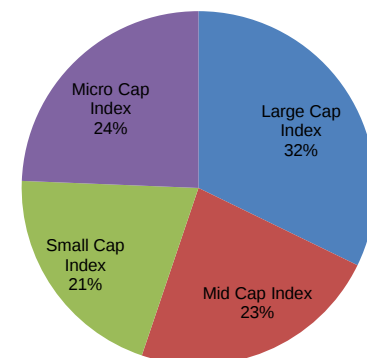
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KBC	5,880,840	VIC	297,360
2	HT1	406,630	VIP	272,440
3	VCB	388,310	VSH	263,000
4	PVD	221,510	GAS	223,410
5	CTG	149,490	JVC	219,120

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	370,600	VND	380,400
2	APS	89,000	DBC	109,000
3	BVS	55,000	SDD	30,000
4	KTS	31,400	HOM	22,200
5	HPC	26,000	SD9	15,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KBC	16.0	16.6	↑ 3.75%	16,137,900
FLC	12.2	12.2	→ 0.00%	14,226,510
HAG	25.5	26.4	↑ 3.53%	11,170,080
OGC	12.4	13.1	↑ 5.65%	9,137,890
ITA	9.0	9.0	→ 0.00%	7,811,130

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVX	6.9	6.7	↓ -2.90%	18,029,646
KLF	12.7	12.7	→ 0.00%	10,341,102
KLS	12.9	13.2	↑ 2.33%	5,380,700
SHS	12.8	13.1	↑ 2.34%	4,776,511
SCR	10.6	10.6	→ 0.00%	4,323,256

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BSI	10.0	10.7	0.7	↑ 7.00%
APC	17.2	18.4	1.2	↑ 6.98%
HAI	40.3	43.1	2.8	↑ 6.95%
CLL	36.2	38.7	2.5	↑ 6.91%
SII	21.8	23.3	1.5	↑ 6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PEN	13.0	14.3	1.3	↑ 10.00%
BTH	6.0	6.6	0.6	↑ 10.00%
SDP	7.0	7.7	0.7	↑ 10.00%
TNG	19.0	20.9	1.9	↑ 10.00%
NDF	36.0	39.6	3.6	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SFC	27.6	25.7	-1.9	↓ -6.88%
NHW	13.1	12.2	-0.9	↓ -6.87%
KSH	20.6	19.2	-1.4	↓ -6.80%
KAC	14.0	13.1	-0.9	↓ -6.43%
STT	5.0	4.7	-0.3	↓ -6.00%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SGH	72.6	65.4	-7.2	↓ -9.92%
LCD	15.2	13.7	-1.5	↓ -9.87%
KMT	7.2	6.5	-0.7	↓ -9.72%
VC1	21.7	19.6	-2.1	↓ -9.68%
DNP	18.6	16.8	-1.8	↓ -9.68%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	16,137,900	4.3%	586	28.3	1.3
FLC	14,226,510	12.7%	1,450	8.4	1.0
HAG	11,170,080	8.9%	1,478	17.9	1.5
OGC	9,137,890	2.5%	271	48.4	1.2
ITA	7,811,130	1.1%	129	69.7	0.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	18,029,646	-128.0%	(3,098)	-	3.6
KLF	10,341,102	16.7%	1,566	8.1	1.2
KLS	5,380,700	6.6%	882	15.0	1.0
SHS	4,776,511	9.3%	767	17.1	1.5
SCR	4,323,256	3.4%	520	20.4	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BSI	↑ 7.0%	4.9%	395	27.1	1.3
APC	↑ 7.0%	13.4%	1,911	9.6	1.3
HAI	↑ 6.9%	10.8%	2,278	18.9	2.0
CLL	↑ 6.9%	22.0%	3,387	11.4	2.6
SII	↑ 6.9%	-1.8%	(228)	(102.0)	1.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PEN	↑ 10.0%	9.4%	1,532	-	0.9
BTH	↑ 10.0%	-23.6%	(1,900)	(3.5)	0.9
SDP	↑ 10.0%	3.0%	414	18.6	0.6
TNG	↑ 10.0%	13.3%	1,986	10.5	1.3
NDF	↑ 10.0%	5.3%	143	277.9	3.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	5,880,840	4.3%	586	28.3	1.3
HT1	406,630	0.5%	52	315.7	1.6
VCB	388,310	10.6%	1,726	15.9	1.6
PVD	221,510	22.7%	7,742	13.2	2.8
CTG	149,490	10.7%	1,566	9.4	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	370,600	21.7%	3,970	10.6	2.2
APS	89,000	5.3%	458	15.1	0.8
BVS	55,000	7.3%	1,253	13.1	0.9
KTS	31,400	5.4%	1,349	11.1	0.7
HPC	26,000	4.9%	355	16.9	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	204,660	33.6%	6,106	17.7	5.8
VNM	108,013	34.1%	6,122	17.6	5.8
VCB	73,022	10.6%	1,726	15.9	1.6
VIC	69,595	27.6%	3,404	14.4	4.0
MSN	60,336	-0.3%	(55)	-	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	18,761	21.7%	3,970	10.6	2.2
ACB	13,829	5.4%	741	20.5	1.1
SQC	8,584	-4.4%	(525)	-	7.4
SHB	8,152	8.2%	965	9.5	0.8
VCG	6,537	10.4%	1,296	11.4	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PTK	3.11	0.3%	35	147.5	0.5
KMR	3.08	6.5%	781	11.0	0.6
HQC	3.04	2.3%	243	34.2	0.8
FLC	3.04	12.7%	1,450	8.4	1.0
KBC	3.02	4.3%	586	28.3	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SVN	3.65	-2.8%	(287)	-	1.0
KLF	3.16	16.7%	1,566	8.1	1.2
SHS	3.13	9.3%	767	17.1	1.5
APS	2.94	5.3%	458	15.1	0.8
ORS	2.91	-106.3%	(4,853)	-	1.3



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Tòa nhà Artex Sài
Gòn, Số 236-238
Ng.Công Trứ, P.Nguyễn Thái
Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.8.39151368
Fax: 84.8.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)